

Số: 103/2023/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 12 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình quy định chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Xét Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi điểm a, điểm c khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

“a) Mức vốn được vay: Thanh niên được hỗ trợ vay vốn khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh với mức vốn vay tối đa là 02 tỷ đồng/dự án. Mỗi tổ chức hoặc mỗi cá nhân được vay vốn cho 01 dự án.

c) Thời hạn vay: Thời hạn vay vốn không quá 120 tháng (10 năm); thời hạn vay vốn cụ thể căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn”.

Điều 2. Sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

“Điều 2. Kinh phí thực hiện

Từ năm 2023-2025, ngân sách tỉnh bố trí thực hiện hằng năm tối thiểu là 10 tỷ đồng. Từ năm 2026 trở đi, căn cứ nhu cầu và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định mức cụ thể trong phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm”.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động –TB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất